

1. Go on holiday	a. Bao phủ
2. Unusual (adj)	b. Phù hợp
3. Famous for N (adj)	c. Tự nhiên, thiên nhiên
4. Permanently (adv)	d. Gắn kết
5. Transparent (adj)	e. Được làm từ cái gì
6. Lack of ST (n)	f. Vĩnh viễn
7. Terrace (n)	g. Dựa trên
8. Roof (n)	h. Sân thượng
9. Nature (n)	i. Nhiều
10. Be made of ST	j. Sự thiếu cái gì đó
11. Be made in	k. Người tiền sử
12. Plenty of	l. Đi du lịch
13. Privacy (n)	m. Mái nhà
14. Base on (v)	n. Xuất xứ từ đâu
15. Early man (n)	o. Bất bình thường = strange
16. Suit (v)	p. Xuyên thấu
17. Surround (v)	q. Sự riêng tư
18. Join (v)	r. Nổi tiếng về
	